

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÌN HỒ  
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 05/2021/HS-ST  
Ngày 28 tháng 10 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hồng Ngoãn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tần A Sênh và Ông Vàng A Măng.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu*** tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chữ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02 /2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: Tần A S tên gọi khác: Tần Mỹ T; sinh năm: 1986; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản H H, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 00/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tần Páo L và Con bà Chèo Mỹ L; vợ: Chèo Mỹ G (đã ly hôn); bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại bản án số 63/2011- HSST ngày 19/6/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xử phạt 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến nay đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10 tháng 6 năm 2021, tạm giam từ ngày 19 tháng 6 năm 2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ (bị cáo không nhớ ngày), đầu tháng 6/2021, Tần A S (tên gọi khác là Tần Mỹ T), sinh năm 1986, trú tại bản H H, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, từ nhà ở đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi bộ ra đến đường ô tô trong bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin thì gặp một người phụ nữ dân tộc Dao khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch đang đi bộ ở ngoài đường. Gặp S, người phụ nữ tự giới thiệu tên là Hoán nhưng không nói địa chỉ nơi cư trú. Shỏi Hoán là có hồng phiến (ma túy tổng hợp) bán không, nếu có thì bán cho S 500.000 đồng để sử dụng, Hoán đồng ý. Sun đưa cho Hoán 500.000 đồng, Hoán nhận tiền rồi đưa cho Sun 01 túi nilon màu xanh (loại túi zip), bên trong chứa nhiều viên

hồng phiến (Sun không đếm nên không biết là bao nhiêu viên). Mua được hồng phiến, S cất giấu vào trong túi quần đang mặc mang về nhà, còn H đi đâu thì S không rõ. Về đến nhà, Sun lấy gói hồng phiến vừa mua được ra chia thành 02 phần, một phần lấy mảnh nylon màu đen gói lại cất giấu vào trong túi quần đang mặc, phần còn lại để trong túi zip như cũ, cất giấu vào túi áo khoác cũ không mặc đến của Tần Yêu M sinh năm 1985 (người chung sống như vợ chồng với S), treo ở trên dây cuối giường ngủ của Sun không cho ai biết với mục đích để sử dụng dần (từ khi mua được hồng phiến đến ngày 09/6/2021, Sun đã nhiều lần lấy ở trong gói nylon màu đen ra sử dụng, mỗi lần sử dụng khoảng 02 đến 03 viên, còn lại 01 viên, Sun vẫn cất giấu trong túi quần như cũ). Hồi 23 giờ ngày 09/6/2021, khi Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, phát hiện tại nhà ở của Tần A S có dấu hiệu nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác vào nhà để kiểm tra, khi đến nhà thì thấy Sun đang ở trong nhà, Tổ công tác yêu cầu Sun, nếu cất giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Khi Tổ công tác yêu cầu, Sun đã từ giác lấy từ trong túi quần phía sau bên phải của S, để ở trong buồng ngủ ra giao nộp cho Tổ công tác 01 viên nén màu hồng được gói bằng mảnh nylon màu đen có khối lượng 0,11 gam và khai nhận đó là Hồng phiến (ma túy tổng hợp) của Sun, tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Hồi 23 giờ 55 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Tần A S phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác (áo cũ của nữ giới) treo ở trên dây cuối giường ngủ trong buồng ngủ của Tần A S 01 túi zip màu xanh, bên trong chứa 24 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,42 gam. Sun khai nhận, 24 viên nén màu hồng đó là hồng phiến (ma túy tổng hợp) của S, tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định tư pháp, số 42 ngày 10/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ, kết luận: 02 mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Tần A S (sau khi đã loại bỏ bao bì) có khối lượng là: 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,11 gam; 24 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,42 gam.

Bản kết luận giám định số 473/GĐ-KTHS ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine (*mẫu thu giữ trong quá trình phát hiện bắt quả tang*).

Bản kết luận giám định số 472/GĐ-KTHS ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine (*mẫu thu giữ trong quá trình khám xét người, chỗ ở*).

Tại Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-SH ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân

huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đề xét xử bị cáo Tần A S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tần A S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tần A S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét tịch thu, tiêu huỷ: 19 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 1,93 gam; 01 túi zip màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen, bị cáo dùng để gói ma túy; Đối với 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,11 gam thu giữ của Tần A S trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; 24 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 2,42 gam thu giữ của Tần A S trong quá trình khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,49 gam gửi đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con của bị cáo còn nhỏ tuổi, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 để miễn án phí hình sự cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn 2021-2025.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác: Tại phiên tòa, bị cáo Tần A S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 23 giờ ngày 09/6/2021, tại nhà ở của mình, bị cáo Tần A S (tên gọi khác là Tần Mỹ T) sinh năm 1986, trú tại bản H H, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ bắt quả tang. Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở phát hiện, thu giữ 2,42 gam Methamphetamine cất giấu trong túi áo khoác (áo cũ của nữ giới) treo ở trên dây cuối giường ngủ của Sun, Sun khai nhận là của Sun, tàng trữ với mục đích để sử dụng. Tổng số Methamphetamine (bao gồm 0,11 gam thu giữ trong quá trình bắt quả tang và 2,42 gam thu giữ khi khám xét khẩn cấp người, chỗ ở) là do bị cáo Tần A S mua một lần của một người phụ nữ tên Hoán không rõ lai lịch mang về chia làm hai phần cất giấu ở hai chỗ khác nhau với mục đích để sử dụng dần. Vì vậy, bị cáo Tần A S chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 2,53 gam Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Tần A S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 19/6/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, xử phạt 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 14/12/2015 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân mà bị cáo đã coi thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội lần này. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật để giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Tần A S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt, mức hình phạt và miễn án phí đối với các bị cáo là có căn cứ pháp lý, phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội, phù hợp với nhân thân, nên Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Tần A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 19 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 1,93 gam; 01 túi zip màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen, bị cáo dùng để gói ma túy do không có giá trị sử dụng; Đối với 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,11 gam thu giữ của Tần A Sun trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; 24 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 2,42 gam thu giữ của Tần A S trong quá trình khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,49 gam gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy, không hoàn lại mẫu vật sau giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. bị cáo Tần A S là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ nơi bị cáo Tần A S đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận, tổng số 2,53 gam Methamphetamine (bao gồm 0,11 gam thu giữ trong quá trình bắt quả tang và 2,42 gam thu giữ khi khám xét khẩn cấp người, chỗ ở) là Sun mua một lần mang về chia làm hai phần cất giấu ở hai chỗ khác nhau với mục đích để sử dụng dần. Vì vậy, hành vi của Tần A Sun không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần trở lên).

Bị cáo Tần A S khai nhận, 2,53 gam Methamphetamine có được là do S mua của một người phụ nữ tên Hoán khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch, tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ không có thông tin, tài liệu nào để xác minh danh tính người phụ nữ này là ai, ở đâu nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Tần Yêu M, sinh năm 1985, trú tại bản Hoàng Hồ, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, là người chung sống như vợ chồng với bị cáo Tần A S. Trong quá trình điều tra xác định được Mây không biết việc bị cáo Tần A Sun cất giấu ma túy vào trong túi áo khoác cũ của mình nên Tần Yêu Mây không phạm tội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**1.Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Tần A S, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2.Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Tần A S : 02 (hai) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 10 tháng 6 năm 2021.

**3.Về xử lý vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy 19 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 1,93 gam; 01 túi zip màu xanh và 01 mảnh nilon màu đen, đây là vật chứng bị cáo dùng để gói ma túy do không có giá trị sử dụng.

**4. Về án phí sơ thẩm:** Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 10 năm 2021).

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hồng Ngoãn**





